

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2017/HSST
Ngày: 30/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH NINH BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Phiếu.

2. Ông Phạm Thái Hòa.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng, Thư ký - Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Văn long, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, Tại Nhà văn hóa thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Ngọc V**, (Tên gọi khác: Không).

Sinh năm 1995, tại N - Ninh Bình; Trú quán: thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Bố đẻ: Phạm Văn N, sinh năm 1970; Mẹ đẻ: Phạm Thị S, (Đã chết); Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Tại bản án số 02 ngày 29/10/2015 của TAND tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Ngọc V 18 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, án phí 200.000 đồng. Phạm Ngọc V thi hành xong án phí và chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2016 (Được đặc xá).

Tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/09/2017, chuyển tạm giam ngày 21/09/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, (Có mặt).

2. Họ và tên: **Trần Huy C**, (Tên gọi khác: Không)

Sinh năm 1992, tại T - Ninh Bình; Trú quán: ngõ 135, đường T, tổ 7, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Bố đẻ: Trần Văn T,

sinh năm 1955; Mẹ đẻ: Ngô Thị L, sinh năm 1957; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/09/2017, chuyển tạm giam ngày 21/09/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, (Có mặt).

3. Họ và tên: **Bùi Trọng Đ**, (Tên gọi khác: Không)

Sinh năm 1991, tại thành phố N - Ninh Bình; Trú tại: đường T, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Bùi Văn T, sinh năm 1968; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Tại bản án số 26 ngày 09/06/2011 của TAND thị xã T, tỉnh Ninh Bình xử phạt Bùi Trọng Đ 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”, án phí hình sự 200.000 đồng. Bùi Trọng Đ đã thi hành xong án phí, thi hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2015.

Tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/09/2017, chuyển tạm giam ngày 21/09/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, (Có mặt).

Người bị hại:

1. Anh Hoàng Minh H, sinh năm 1990; Trú tại: thôn Đồi Chè, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình, (Có mặt).

2. Chị Nguyễn Thị V1, sinh năm 1991; Trú tại: thôn Đồi Chè, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình, (Vắng mặt).

Chị V1 ủy quyền cho anh H theo văn bản ủy quyền ngày 30/11/2017.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Phạm Ngọc V, Trần Huy C và Bùi Trọng Đ bị Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện N, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 14/07/2017, Phạm Ngọc V đã rủ Bùi Trọng Đ, Trần Huy C và các anh Nguyễn Ngọc V, Đinh Văn T đều ở xã V, huyện N; anh Phạm Văn Đ, Đinh Văn L ở xã T, huyện N; anh Phạm Văn N, Trần Đức M ở xã P huyện N đến quán Karaoke T&T của gia đình anh Hoàng Minh H ở thôn Đ, xã P, huyện N hát Karaoke, sau đó anh M đi về trước còn Phạm Ngọc V, Bùi Trọng Đ, Trần Huy C, các anh Nguyễn Ngọc V, Đinh Văn T, Phạm Văn Đ, Đinh Văn L, Phạm Văn N tiếp tục hát Karaoke và ăn uống đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/07/2017 mọi người nghỉ ra về. Phạm Ngọc V ra quầy lễ tân gặp anh Hoàng Minh H thì H đưa cho V tờ hóa đơn và thông báo cho V biết tổng số tiền hát Karaoke và ăn uống hết số tiền 1.617.000 đồng. V nói với anh H “*Khi nào có tiền thì trả nhé*” nhưng anh H

không đồng ý. Phạm Ngọc V, Bùi Trọng Đ, Trần Huy C và các anh Nguyễn Ngọc V, Phạm Văn Đ, Đinh Văn L, Phạm Văn N dắt xe mô tô bỏ ra khỏi quán còn anh Đinh Văn T chưa kịp dắt xe mô tô ra khỏi quán nên anh Hoàng Minh H đã khóa cổng lại yêu cầu các đối tượng phải thanh toán tiền mới cho về. Lúc này Phạm Ngọc V đang đứng cùng với Bùi Trọng Đ, Trần Huy C ở ngoài cổng nhà anh H, thấy anh H khóa cổng không cho anh T đi về thì V đã chửi anh H “*ĐM thằng này lão, vào đánh bỏ mẹ nó đi*”. Ngay lập tức Phạm Ngọc V đã trèo qua cổng vào trong sân xông đến quầy lễ tân xô đẩy anh H ra ngoài sân và dùng chân tay đấm đá anh H. Bùi Trọng Đ, Trần Huy C đã trèo qua cổng vào sân nhà anh H cùng với V dùng chân tay đánh liên tiếp vào đầu, mặt và người của anh H thì anh H đã van xin và bỏ chạy vào trong nhà nấp sau quầy lễ tân. Phạm Ngọc V đã lấy 01 điều cây bằng tre dài 47cm tại bàn uống nước ngoài sân của gia đình anh H xông đến quầy lễ tân túm cổ áo lôi anh H ra rồi giơ điều cây lên chửi và đe dọa còn Bùi Trọng Đ lấy trong túi quần 01 con dao bấm bằng kim loại (KT dài 24cm, bản rộng 2,5cm), Trần Huy C lấy 02 chai bia Hà Nội tại phòng hát Karaoke số 2 đe dọa định đánh anh H. Sau đó V, Đ, C lôi anh H ra ngoài sân bắt anh H mở cổng để anh T cùng các đối tượng ra về thì anh H nói với V, Đ, C cho vào trong nhà để lấy chìa khóa. Phạm Ngọc V đã cầm điều cây đánh liên tiếp 3 - 4 phát vào đầu anh H, Bùi Trọng Đ cầm dao bấm xông đến giơ dao lên đe dọa và dùng tay đánh vào mặt anh H, Trần Huy C cũng xông đến dùng chân tay đấm đá vào người anh H. Lúc này chị Nguyễn Thị V (Vợ anh H) ra can ngăn, lấy điều cây mà V đang cầm trên tay ném ra sân thì C đã vứt 02 chai bia Hà Nội ra rồi nhặt chiếc điều cây đi đến đánh liên tiếp vào đầu và người anh H. Sau đó anh H đã đưa chìa khóa cho V mở cổng thì Đ tiếp tục cầm dao xông đến định đánh anh H nhưng anh H đã túm giữ được tay của Đ giằng co. C nhặt 01 vỏ chai bia ở sân xông đến đánh 1 phát vào đầu anh H làm anh H bị choáng ngã xuống đất. Chị V1 đã chạy đến ôm đỡ anh H dậy đã bị V xông đến dùng chân tay đánh chị V1 thì chị V1 nói “*Em đang mang thai gần 2 tháng, xin các anh đừng đánh em nữa*”. V đe dọa nói “*Tao là V người V, tao vừa mới đi tù về chúng mày thích tao cho chết hết*” thì chị V1 sợ hãi bỏ chạy vào nấp sau quầy lễ tân còn anh H bỏ chạy ra phía sau nhà để trốn. C cầm điều cây cùng V đi đến quầy lễ tân nơi chị V1 đang ẩn nấp đe dọa chị V1. V tiếp tục dùng chân tay đấm đá vào người chị V1. Lúc này V quan sát thấy phòng lễ tân và ngoài sân có lắp đặt Camera sợ bị phát hiện nên V đã đe dọa nói với chị V1 “*Mày bảo chồng mày xóa Camera và số tiền bọn tao hát Karaoke ăn uống trong phòng đi*” do sợ bị V và các đối tượng tiếp tục đánh nên chị V1 đồng ý. Cùng lúc này Bùi Trọng Đ đi đến dùng tay đập 01 đầu Wifi tại quầy lễ tân xuống đất rồi đi ra sân đập vỡ 01 ghế nhựa, 01 bộ âm chén; Trần Huy C đi ra ngoài sân lấy 02 chai bia Hà Nội ném xuống đất làm vỡ 02 chai bia. Phạm Ngọc V

một mình đi vào trong phòng hát Karaoke số 02 đập vỡ 01 Micro không dây vỏ kim loại màu xám và nhặt 08 chai bia Hà Nội ném vỡ 01 quạt điện rồi quay lại quây lê tân đập vỡ 01 bộ sạc Pin Micro làm các tài sản trên bị hư hỏng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường 01 Micro không dây vỏ kim loại màu xám; 01 sạc Pin micro nhãn hiệu Camelion; 01 quạt điện nhãn hiệu điện cơ Futaco vỏ nhựa màu trắng; 01 đầu Internet và phát Wifi nhãn hiệu Viettel EchoLife HG8247H vỏ nhựa màu trắng; 01 ghế nhựa nhãn hiệu Đại đồng tiến màu xanh; 01 bộ âm chén bằng sứ màu trắng; các mảnh vỡ của chai bia Hà nội; 01 điều cây bằng tre dài 47cm đã bị vỡ và 01 cao dao bấm dài 24cm, bản rộng 2,5cm do Trần Huy C giao nộp.

Hậu quả: Anh Hoàng Minh H bị thương “*Chấn động não do bị đánh*” được đưa đi điều trị tại Bệnh xá Trung đoàn 202 điều trị từ ngày 15/07/2017 đến ngày 20/07/2017.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 055/2017/Th.T-TTPY ngày 22/08/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận đối với anh Hoàng Minh H bị giảm 0,3% sức khỏe.

Chị Nguyễn Thị V bị thương nhẹ, đã đi khám ở cơ sở y tế không ảnh hưởng đến thai nhi và sức khỏe nên có đơn xin từ chối giám định.

Tại bản kết luận số 4476 ngày 13/09/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát - Bộ công an kết luận: *Modem Internet Wifi cần giám định có vỏ bị vỡ, hỏng; gậy cần ăngten, bo mạch chủ, và các thành phần bên trong bị hỏng không hoạt động. Sạc pin nhãn hiệu Camelion cần giám định có phần vỏ bị hỏng và các thành phần điện tử bên trong bị hỏng không hoạt động. Microphone gửi giám định có phần vỏ bị vỡ, hỏng; bo mạch chủ và các thành phần điện tử bên trong bị hỏng không hoạt động.*

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29 ngày 23/09/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện N kết luận: 01 Micro không dây vỏ kim loại màu xám không có nhãn mác trị giá 1.600.000^d. 01 sạc Pin micro nhãn hiệu Camelion vỏ nhựa màu xám đã qua sử dụng trị giá 250.000^d. 01 quạt điện nhãn hiệu điện cơ Futaco vỏ nhựa màu trắng trị giá 200.000^d. 01 đầu Internet và phát Wifi nhãn hiệu Viettel EchoLife HG8247H vỏ nhựa màu trắng đã qua sử dụng trị giá 600.000^d. 01 ghế nhựa nhãn hiệu Đại đồng tiến màu xanh trị giá 80.000^d. 01 bộ âm chén bằng sứ màu trắng trị giá 150.000^d. 10 chai bia Hà nội trị giá 120.000^d.

Ngày 23/08/2017, anh Hoàng Minh H đã có đơn đề nghị khởi tố hình sự đối với Phạm Ngọc V, Bùi Trọng Đ, Trần Huy C để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tại bản cáo trạng số 86/VKS-HS ngày 16/11/2017 VKSND huyện N đã truy tố: Đối với các bị cáo Trần Huy C và Bùi Trọng Đ về tội “Cố ý gây thương tích”

thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” theo Điều 104 khoản 1 điểm a, i Bộ luật hình sự (BLHS). Đối với Phạm Ngọc V về tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” theo Điều 104 khoản 1 điểm a, i BLHS và tội “Hủy hoại tài sản” theo Điều 143 khoản 1 BLHS.

- Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện N, tỉnh Ninh Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo bản Cáo trạng trên, không thay đổi bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc V phạm tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” và tội “Hủy hoại tài sản”. Các bị cáo Trần Huy C và Bùi Trọng Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 104; khoản 1 Điều 143; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 50 BLHS. Xử phạt: Phạm Ngọc V từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, từ 08 đến 10 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là từ 17 đến 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/09/2017.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Xử phạt: Trần Huy C từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/09/2017.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Xử phạt: Bùi Trọng Đ từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/09/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS; các điều 357, 468, 584, 585, 586, 587, 589, 590 Bộ luật dân sự;

+ Buộc các bị cáo Phạm Ngọc V, Trần Huy C và Bùi Trọng Đ liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Hoàng Minh H từ 11.028.000^d đến 13.628.000^d, theo phần bằng nhau.

+ Buộc các bị cáo Phạm Ngọc V, Trần Huy C và Bùi Trọng Đ bồi thường thiệt hại về tài sản cho gia đình anh Hoàng Minh H cụ thể: Phạm Ngọc V là 2.146.000^d, Trần Huy C là 24.000^d, Bùi Trọng Đ là 830.000^d.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 khoản 2 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 Micro không dây vỏ kim loại màu xám; 01 sạc Pin micro nhãn hiệu Camelion; 01 quạt điện nhãn hiệu điện cơ Futaco vỏ nhựa màu trắng; 01 đầu Internet và phát Wifi nhãn hiệu Viettel EchoLife HG8247H vỏ nhựa màu trắng; 01 ghế nhựa nhãn hiệu Đại đồng tiền màu xanh; 01 bộ ấm chén bằng sứ màu trắng; các mảnh vỡ của chai bia Hà nội; 01 điều cây bằng tre dài 47cm đã bị vỡ và 01 con dao bấm dài 24cm, bản rộng 2,5cm do Trần Huy C giao nộp không có giá trị sử dụng.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường các khoản chi phí hợp lý điều trị thương tích theo hóa đơn và khoản tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian nằm điều trị là 1.000.000^d/ngày; bồi thường thiệt hại về tài sản theo kết luận định giá tài sản và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo là khách quan phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định pháp y số 055/2017/Th.T-TTPY ngày 22/08/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình, Kết luận số 4476 ngày 13/09/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát - Bộ công an và Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29 ngày 23/09/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện N.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/07/2017 tại quán Karaoke T&T của gia đình anh Hoàng Minh H ở thôn Đ, xã P, huyện N. Phạm Ngọc V, Bùi Trọng Đ, Trần Huy C đã trèo qua cổng vào trong sân nhà anh Hiếu; Phạm Ngọc V xông đến quây lể tân xô đẩy anh H ra ngoài sân và cùng với Bùi Trọng Đ, Trần Huy C dùng chân tay đấm đá anh H, anh H đã van xin và bỏ chạy vào trong nhà nấp sau quây lể tân. Phạm Ngọc V đã sử dụng 01 điều cây bằng tre dài 47cm, Bùi Trọng Đ sử dụng 01 con dao bấm dài 24cm, Trần Huy C sử dụng 02 chai bia Hà Nội chửi bới đe dọa và định đánh anh H. Sau đó Vĩ, Đạo, Công lôi anh H ra ngoài sân bắt anh H mở cổng, Phạm Ngọc V đã cầm điều cây đánh liên tiếp 03-04 phát vào đầu anh H, Bùi Trọng Đ cầm dao bấm xông đến giơ dao lên đe dọa và dùng tay đánh vào mặt anh H, Trần Huy C cũng xông đến dùng chân tay đấm đá vào người anh H. Lúc này chị Nguyễn Thị V (Vợ anh H) ra can ngăn, lấy điều cây mà V đang cầm trên tay ném ra sân thì C đã vút 02 chai bia Hà Nội ra rồi nhặt chiếc điều cây đi đến đánh liên tiếp vào đầu và người anh H. Sau đó anh H đã đưa chìa khóa cho V mở cổng thì Đ tiếp tục cầm dao xông đến định đánh anh H nhưng anh H đã túm giữ được tay của Đ giằng co. C nhặt 01 vỏ chai bia ở sân xông đến đánh 1 phát vào đầu anh H làm anh H bị choáng ngã xuống đất. Hậu quả làm anh H bị thương “Chấn động não do bị đánh” giảm 0,3% sức khỏe.

Sau đó Bùi Trọng Đ đã đập phá 01 đầu Wifi, 01 ghế nhựa, 01 bộ ấm chén làm các tài sản trên bị hư hỏng hoàn toàn có tổng giá trị thiệt hại là 830.000^d; Trần Huy C

đập vỡ 02 chai bia Hà Nội có giá trị 24.000^d. Phạm Ngọc V đập vỡ 01 Micro không dây vỏ kim loại màu xám, 08 chai bia Hà Nội, 01 quạt điện, 01 bộ sạc Pin Micro tại quán quán Karaoke T&T là tài sản của gia đình anh Hoàng Minh H làm các tài sản trên bị hư hỏng hoàn toàn có tổng giá trị thiệt hại là 2.146.000^d.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý; Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Vì vậy, hành vi gây thương tích cho anh Hoàng Minh H giảm 0,3% sức khỏe của các bị cáo Phạm Ngọc V, Bùi Trọng Đ và Trần Huy C là phạm tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự; Hành vi của Phạm Ngọc V đập vỡ 01 Micro không dây vỏ kim loại màu xám, 08 chai bia Hà Nội, 01 quạt điện, 01 bộ sạc Pin Micro tại quán quán Karaoke T&T là tài sản của gia đình anh Hoàng Minh H làm các tài sản trên bị hư hỏng hoàn toàn có tổng giá trị thiệt hại là 2.146.000^d là phạm tội tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự.

Bùi Trọng Đ là người đã đập phá 01 đầu Wifi; 01 ghế nhựa, 01 bộ âm chén làm các tài sản trên bị hư hỏng hoàn toàn có tổng giá trị thiệt hại là 830.000^d; Trần Huy C đập vỡ 02 chai bia Hà Nội có giá trị 24.000^d. Bùi Trọng Đ, Trần Huy C đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”. Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Trọng Đ, Trần Huy C là phù hợp.

Đây là vụ án có đồng bị cáo tham gia nhưng không có sự bàn bạc, phân công từ trước do vậy chỉ là đồng phạm giản đơn. Để quyết định hình phạt tương xứng với vai trò của từng bị cáo thấy rằng:

Đối với Phạm Ngọc V là đối tượng đã có tiền án về tội “Gây rối trật tự nơi công cộng” và có quan hệ xã hội phức tạp với nhiều đối tượng hình sự; với bản tính lười lao động, thích ăn chơi đua đòi nên sau khi được đặc xá trở về địa phương, V không tu trí làm ăn mà thường hay tụ tập một số đối tượng có tiền án, tiền sự ăn chơi lêu lổng tại khu vực ngã 3 R, xã P; Tối ngày 14/7/2017 bị cáo hẹn gặp các đối tượng sau đó rủ các đối tượng đi hát Karaoke, mặc dù không có tiền và không quen biết với chủ quán Karaoke nhưng V vẫn rủ các đối tượng đi hát vì bị cáo nghĩ rằng sau khi hát và ăn uống xong nếu chủ quán yêu cầu thanh toán thì V sẽ khát nợ và bỏ ra về mà không thanh toán thì chủ quán sẽ không làm gì được. Thực hiện ý định trên và sau khi hát chủ quán yêu cầu thanh toán nhưng V đã không thanh toán và đã có hành vi kích động và cùng Đ, C chửi bới đe dọa anh H; V trực tiếp dùng chân tay đánh, đá anh H và dùng điều cày đánh vào đầu anh H sau đó đập phá tài sản của

gia đình anh H, vì vậy trong vụ án này bị cáo giữ vai trò đầu vụ và chịu hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS; Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Trong vụ án này bị cáo cùng lúc thực hiện hai tội vì vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 50 BLHS để tổng hợp hình phạt và buộc bị cáo phải chấp hành phạt chung của cả hai tội.

Đối với Bùi Trọng Đ và Trần Huy C mặc dù biết Vĩ không có tiền nhưng khi được V rủ đi hát Karaoke các bị cáo vẫn đi, sau khi hát xong cũng lần lượt bỏ ra về; khi bị V kích động thì các bị cáo cùng V chửi bới đe dọa anh H. Trần Huy C đã trực tiếp dùng chân tay đánh, đá anh H và dùng vỏ chai bia đánh vào đầu anh H vì vậy bị cáo giữ vai trò thứ hai sau bị cáo Vĩ. Bùi Trọng Đ dùng dao đe dọa anh H và trực tiếp dùng chân tay đánh, đá anh H vì vậy bị cáo giữ vai trò sau bị cáo V và C.

Đối với bị cáo C về tình tiết tăng nặng không có tuy nhiên về lịch sử bản thân bị cáo ngày 24/10/2008 bị Công an thành phố T xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản” và tại bản án số 34 ngày 20/07/2011 của TAND thị xã T, tỉnh Ninh Bình xử phạt Trần Huy C 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”, án phí hình sự 200.000^d. Trần Huy C đã thi hành xong án phí và chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/08/2013 (Được đặc xá). Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Bùi Trọng Đ có 01 tiền án chưa được xóa án tích vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS; Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại, đồng thời người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Cần nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt mỗi bị cáo một mức hình phạt, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của mỗi bị cáo đã gây ra, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho các bị cáo học tập, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa anh Hoàng Minh H, đề nghị cần buộc các bị cáo phải bồi thường cho anh và gia đình anh các khoản sau: về thương tích giảm 3% sức khỏe gồm các khoản chi phí hợp lý có hóa đơn kèm

theo và thu nhập bị mất trong thời gian điều trị sáu ngày là 1.000.000^d/ ngày. Thiệt hại về tài sản theo kết luận của hội đồng định giá tài sản là 3.000.000^d.

Đối với thương tích của anh Hoàng Minh H, anh Hiếu bị thương tích giảm 3% sức khỏe phải điều trị từ ngày 15/7/2017 đến ngày 20/7/2017 tại Bệnh xá Trung đoàn 202 là 06 ngày các khoản chi phí hợp lý theo hóa đơn được chấp nhận là 5.547.000^d; Đối với thu nhập của anh H bị mất trong thời gian điều trị 06 ngày là 1.000.000^d/ngày (Gồm thu nhập của anh H và thu nhập từ dịch vụ Karaoke), xét thấy đối với khoản thu nhập trên là phù hợp cần chấp nhận là 1.000.000^d/ngày x 06 ngày = 6.000.000^d; Tổng cộng 5.547.000^d + 6.000.000^d = 11.547.000^d; Cần các bị cáo phải liên đới bồi thường cho anh H theo phần: bị cáo V là 3.849.000^d; bị cáo C là 3.849.000^d; bị cáo Đ là 3.849.000^d.

Đối với thiệt hại về tài sản cần buộc các bị cáo phải bồi thường cho gia đình anh Hiếu: bị cáo V là 2.146.000^d; bị cáo C là 24.000^d; bị cáo Đ là 830.000^d.

Tổng cộng:

- Phạm Ngọc V phải bồi thường cho anh H và gia đình anh H là (3.849.000^d + 2.146.000^d) = 5.995.000^d.

- Trần Huy C phải bồi thường cho anh H và gia đình anh H là (3.849.000^d + 24.000^d) = 3.873.000^d.

- Bùi Trọng Đ phải bồi thường cho anh H và gia đình anh H là (3.849.000^d + 830.000^d) = 4.679.000^d; được trừ số tiền đã bồi thường là 2.500.000^d, còn phải bồi thường tiếp là (4.679.000^d - 2.500.000^d) = 2.179.000^d.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 Micro không dây vỏ kim loại màu xám; 01 sạc Pin micro nhãn hiệu Camelion; 01 quạt điện nhãn hiệu điện cơ Futaco vỏ nhựa màu trắng; 01 đầu Internet và phát Wifi nhãn hiệu Viettel EchoLife HG8247H vỏ nhựa màu trắng; 01 ghế nhựa nhãn hiệu Đại đồng tiến màu xanh; 01 bộ ấm chén bằng sứ màu trắng; các mảnh vỡ của chai bia Hà nội; 01 điều cây bằng tre dài 47cm đã bị vỡ và 01 con dao bấm dài 24cm, bản rộng 2,5cm do Trần Huy C giao nộp công cụ các bị cáo dùng để phạm tội và các tài sản đã bị hư hỏng hoàn toàn không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này Phạm Ngọc V và Trần Huy C còn có hành vi đe dọa ngoài ra V còn dùng chân tay đánh chị Nguyễn Thị V bị thương nhẹ, chị V1 đã đi khám ở cơ sở y tế không ảnh hưởng đến thai nhi và sức khỏe nên có đơn xin từ chối giám định và không có yêu cầu đề nghị gì; vì vậy không đặt ra xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo bản án của các bị cáo và người bị hại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc V phạm các tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Hủy hoại tài sản”. Các bị cáo Trần Huy C và Bùi Trọng Đ đều phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 104; khoản 1 Điều 143; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 50 BLHS. Xử phạt: Phạm Ngọc V 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 6 (Sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/09/2017.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Xử phạt: Trần Huy C 9 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/09/2017.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Xử phạt: Bùi Trọng Đ 9 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/09/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS; các điều 584, 587, 589, 590 của Bộ luật dân sự, buộc:

2.1. Phạm Ngọc V phải bồi thường cho anh Hoàng Văn H và gia đình anh H số tiền là 5.995.000^d (Năm triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng)

2.2. Trần Huy C phải bồi thường cho anh Hoàng Văn H và gia đình anh H số tiền là 3.873.000^d (Ba triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn đồng)

2.3. Bùi Trọng Đ phải bồi thường cho anh Hoàng Văn H và gia đình anh H số tiền còn lại là 2.179.000^d (Hai triệu một trăm bảy mươi chín nghìn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền mà các bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo qui định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 Micro không dây; 01 sạc Pin; 01 quạt điện 01 đầu Internet và phát Wifi; 01 ghế nhựa; 01 bộ ấm chén; các mảnh vỡ của chai bia Hà nội; 01 điều cây và 01 con dao bấm (Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2017 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu án phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Ngọc V, Trần Huy C và Bùi Trọng Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Phạm Ngọc V phải nộp 300.000^d; Trần Huy C phải nộp 300.000^d; Bùi Trọng Đ phải nộp 300.000^d.

Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THA.DS huyện N;
- Thị hành án HS;
- Môi bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu (Hồ sơ, VP);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình